

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành
Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo,
cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới

Thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới; Kế hoạch số 12-KH/TW ngày 28/11/2022 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và tình hình thực tế của Đảng bộ tỉnh, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW như sau:

I. TÌNH HÌNH

Sau 15 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khoá X, phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị trong tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực, đạt nhiều kết quả quan trọng. Các cấp ủy đảng đã thực hiện tốt việc đổi mới công tác tuyên truyền, quán triệt nghị quyết; gắn kết chặt chẽ công tác xây dựng Đảng với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh, giải quyết có hiệu quả các vấn đề bức xúc ở địa phương, cơ sở. Quyết tâm trong lãnh đạo, chỉ đạo sắp xếp lại tổ chức, bộ máy các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở¹. Chú trọng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, số lượng đảng viên tiếp tục tăng, số lượng tổ chức đảng giảm do kiện toàn phù hợp với sắp xếp tổ chức bộ máy². Công tác kiểm tra, giám sát được đẩy mạnh, góp phần siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng. Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện tốt chức năng giám sát đối với hoạt động của chính quyền. Hoạt động của hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân các cấp có nhiều đổi mới, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển của tỉnh. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin³. Việc đổi mới phương thức lãnh đạo gắn với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng đã góp

¹ Thực hiện Quyết định số 999-QĐ/TU của Tỉnh ủy với mục tiêu trọng tâm “4 giảm, 4 tăng”, kết quả cấp tỉnh giảm 210 đầu mối, cấp huyện giảm 90 đầu mối, biên chế giảm 4.485 trường hợp.

² Đảng bộ tỉnh có 21 đảng bộ trực thuộc, 745 tổ chức cơ sở đảng (262 đảng bộ cơ sở, 483 chi bộ cơ sở), 02 đảng bộ bộ phận, 2.407 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, 38.934 đảng viên; 100% thôn, ấp, khu phố, trường học có đảng viên, có chi bộ; 100% xã, phường, thị trấn có chi bộ quân sự và chi bộ công an.

³ Thành lập Trung tâm Hành chính công, Trung tâm điều hành thông minh, tạo bước chuyển quan trọng trong quản lý, điều hành, là tiền đề quan trọng để tập trung xây dựng chính quyền điện tử giai đoạn tới.

phần quan trọng vào việc bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, hiệu quả của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, chính quyền.

Tuy nhiên, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị vẫn còn những hạn chế: Việc xây dựng nghị quyết, chương trình hành động của cấp uỷ một số nơi chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ, chưa sát tình hình thực tiễn. Công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục có nơi chưa đi vào chiều sâu. Một số cấp uỷ trong lãnh đạo điều hành đôi lúc chưa bám sát quy chế làm việc; chưa kịp thời sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc. Công tác kiểm tra, giám sát có nơi chất lượng chưa cao. Vẫn còn tình trạng cán bộ, đảng viên thiếu gương mẫu, chưa thực hiện tốt việc nêu gương, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, bị xử lý kỷ luật.

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế nêu trên là do: Một số cấp uỷ chưa nhận thức đúng ý nghĩa của việc đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng. Việc tổ chức quán triệt, triển khai Nghị quyết của một số cấp uỷ, chính quyền các cấp có nội dung chưa sâu sắc, đầy đủ. Công tác kiểm tra, giám sát và phân công nhiệm vụ cho đảng viên có nơi còn thiếu kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện. Một số cán bộ, đảng viên chưa tích cực sửa chữa hạn chế, khuyết điểm, thiếu tu dưỡng, rèn luyện.

II. MỤC TIÊU

1. Tạo chuyển biến mạnh mẽ, thực chất trong đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị, bảo đảm hiệu quả, thiết thực, sát thực tiễn, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo toàn diện của Đảng trong giai đoạn mới. Giữ vững nguyên tắc của Đảng, đồng thời phát huy sự chủ động, sáng tạo của các cấp uỷ, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị.

2. Nâng cao năng lực tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng ban hành văn bản của Đảng; công tác tổ chức - cán bộ; công tác kiểm tra, giám sát; công tác tuyên truyền, vận động; tạo chuyển biến thực sự, đạt kết quả cao trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng ở các cấp. Đề cao trách nhiệm của tập thể, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, gắn với kiểm soát quyền lực chặt chẽ.

3. Tiếp tục đổi mới phong cách, phương pháp công tác, lề lối làm việc bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thông suốt, kịp thời của cấp uỷ, tổ chức đảng. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ quan của hệ thống chính trị, gắn với xây dựng, áp dụng các tiêu chí, chỉ số đánh giá hiệu quả, chất lượng tổ chức, hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. **Đổi mới, nâng cao chất lượng ban hành và tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao các nghị quyết, chủ trương, đường lối của Đảng**

- Đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản của Đảng theo hướng đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, tính dự báo cao, bám sát thực tiễn. Chỉ ban hành văn bản mới khi thật sự cần thiết. Khắc phục tình trạng ban hành văn bản không sát với thực tiễn, nội dung chồng chéo, mâu thuẫn, thiếu tính khả thi, không rõ trách nhiệm, thiếu nguồn lực tổ chức thực hiện.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nghị quyết, chủ trương, đường lối của Đảng bảo đảm đạt hiệu quả cao; nâng cao hiệu quả việc quán triệt, triển khai nghị quyết, việc cụ thể hóa, thể chế hóa, tổ chức thực hiện nghị quyết; xây dựng chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện cụ thể của cơ quan, đơn vị, địa phương. Tăng cường kiểm tra, giám sát quá trình tổ chức thực hiện; đổi mới cách thức thông tin, báo cáo kết quả thực hiện và đánh giá tính hiệu quả, khả thi của nghị quyết, chủ trương của Đảng.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng, các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị: cơ quan hành chính, tư pháp, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, ...

2. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động

- Đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động. Phát huy vai trò của cơ quan báo chí, truyền thông, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, đi đôi với ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số. Nâng cao trách nhiệm, tính tự giác, gương mẫu của cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, cán bộ, đảng viên trong thực hiện và vận động thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng; kịp thời biểu dương, tôn vinh những tấm gương tiêu biểu, nhân tố mới, điển hình tiên tiến. Chú trọng định hướng chính trị, tư tưởng; tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Thực hiện tốt quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về dân chủ ở cơ sở và Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị. Tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền, vận động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tăng cường sự đồng thuận, hưởng ứng tham gia của Nhân dân, góp phần thực hiện hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng.

3. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tổ chức, cán bộ

3.1. Về tổ chức bộ máy

- Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện mô hình tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo của Tỉnh uỷ, phù hợp với thực tiễn. Đẩy mạnh phát triển tổ chức cơ sở đảng, nhất là trong khu vực ngoài nhà nước và ở xã, phường, thị trấn, thôn, ấp, khu phố, trường học; sắp xếp hợp lý tổ chức đảng ở địa phương, tổ chức đảng theo ngành dọc bảo đảm yêu cầu lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và xây dựng Đảng.

- Nâng cao trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng trong thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng liên quan đến tổ chức bộ máy; tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường phân cấp, phân quyền hợp lý, rõ ràng giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm. Khắc phục tình trạng cấp dưới hỏi cấp trên việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình hoặc cấp trên trả lời chung chung không rõ trách nhiệm khi có vướng mắc.

- Thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng về công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị, tinh giản biên chế theo vị trí việc làm có trọng tâm, trọng điểm gắn với nâng cao chất lượng, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đến năm 2025, cơ bản hoàn thiện xây dựng vị trí việc làm trong từng cơ quan, tổ chức, làm cơ sở để xác định biên chế của hệ thống chính trị của tỉnh giai đoạn 2026 - 2031.

3.2. Về công tác cán bộ

- Bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị. Các cấp uỷ đảng trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, xem xét, phân công, giới thiệu cán bộ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh. Thực hiện các quy định về lựa chọn, phân công, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ của các cấp uỷ, tổ chức đảng theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện quy định; đẩy mạnh phân cấp quản lý cán bộ. Thực hiện nghiêm quy định của Đảng về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền.

- Thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ; chủ trương của Đảng về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; kịp thời thay thế cán bộ bị kỷ luật, cán bộ năng lực hạn chế, uy tín giảm sút mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm; kiên trì thực hiện "có vào, có ra, có lên, có xuống" trong công tác cán bộ. Tổ chức thực hiện nghiêm kết luận của Bộ Chính trị về chủ trương bố trí công tác đối với cán bộ sau khi bị kỷ luật, góp phần bảo đảm kỷ cương, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên, Nhân dân đối với Đảng và chế độ.

- Khắc phục hạn chế, yếu kém, hình thức trong đánh giá cán bộ. Đánh giá cán bộ phải toàn diện, chặt chẽ, thực chất, khách quan, nhiều chiều. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu khi đề cấp phó, cán bộ dưới quyền trực tiếp tiêu cực, tham nhũng. Thực hiện nghiêm quy định của Đảng về việc lấy phiếu tín nhiệm trong lãnh đạo cấp uỷ, các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội. Phát huy vai trò của cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính

trị - xã hội và Nhân dân trong giám sát việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ và giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống của đội ngũ cán bộ các cấp.

4. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát

- Tăng cường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy trong kiểm tra, giám sát các hoạt động thuộc lĩnh vực được giao. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với công tác thanh tra, kiểm tra của Nhà nước. Thực hiện tốt việc kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, thanh tra. Tập trung xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp theo hướng liêm chính, chuyên nghiệp hơn.

- Đổi mới phương pháp, quy trình, nâng cao kỹ năng kiểm tra, giám sát, bảo đảm khách quan, dân chủ, khoa học, đồng bộ, thống nhất, thận trọng, chặt chẽ. Thực hiện giám sát mở rộng, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm; chủ động phòng ngừa, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên từ sớm, từ xa, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn. Tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những nơi dễ xảy ra vi phạm, nơi có nhiều bức xúc, dư luận quan tâm, các lĩnh vực dễ phát sinh vi phạm. Kiên quyết xử lý nghiêm minh, kịp thời tổ chức đảng, đảng viên sai phạm.

- Nâng cao nhận thức đầy đủ về vị trí, tầm quan trọng của công tác giám sát thường xuyên của Đảng đối với từng địa bàn, lĩnh vực, đặc biệt là công tác cán bộ. Xác định rõ giám sát thường xuyên là tiền đề quan trọng, là một trong những yếu tố có ảnh hưởng quyết định đến chất lượng, hiệu quả công tác kiểm soát quyền lực, giúp cấp ủy đảng các cấp chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, nắm chắc tình hình về tổ chức đảng, đảng viên trong phạm vi lãnh đạo, quản lý, kịp thời xử lý các vụ việc khi mới phát sinh.

5. Phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên

- Thực hiện nghiêm quy định và đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, góp phần lan toả trong xã hội những hành động tốt, tấm gương tiêu biểu của cán bộ, đảng viên.

- Các cấp uỷ, tổ chức đảng chú trọng nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, đảng viên; nêu cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong việc vận động gia đình, người thân xây dựng lối sống gương mẫu. Mọi đảng viên phải gương mẫu, nói đi đôi với làm, thực hiện nghiêm Điều lệ Đảng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Kịp thời khen thưởng tập thể, cá nhân đảng viên tiêu biểu, gương mẫu. Phát hiện, chấn chỉnh hành vi thiếu gương mẫu của cán bộ, đảng viên; xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên sai phạm.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới phong cách lãnh đạo, phương pháp công tác, lề lối làm việc của các cơ quan lãnh đạo của Đảng từ tỉnh đến cơ sở

- Đổi mới phong cách, phương pháp công tác, lề lối làm việc bảo đảm khoa học, dân chủ, sâu sát, cụ thể. Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc của cấp uỷ, tổ chức đảng các cấp, quy định chặt chẽ nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ, quy trình công tác, khắc phục tình trạng bao biện, làm thay, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, áp đặt hoặc buông lỏng vai trò lãnh đạo của cấp uỷ, tổ chức đảng; giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, toàn diện, công tâm, công khai, minh bạch, chính xác, chống cục bộ, địa phương, bè phái. Đổi mới chương trình, nội dung, cách thức tổ chức hội nghị của cấp uỷ, tổ chức đảng các cấp.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng học tập, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng theo hướng mở rộng đối tượng tham gia, hình thức linh hoạt, phù hợp, tăng cường hội nghị chuyên đề trên các lĩnh vực. Tiếp tục đổi mới công tác thông tin, báo cáo trong Đảng, bảo đảm nhanh, chính xác, kịp thời, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ quan, tổ chức của hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh

- Căn cứ Nghị quyết của Trung ương, Chương trình hành động của Tỉnh uỷ chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện theo thẩm quyền. Chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong tổ chức và hoạt động của cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, bảo đảm để Hội đồng nhân dân thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ về quyết định các vấn đề của địa phương do luật định; cụ thể hóa nghị quyết, chủ trương, đường lối của Đảng thành nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật ở địa phương và việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Đổi mới phương thức hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh theo hướng thực chất, toàn diện, đồng bộ; tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ đảng đối với tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh; nâng cao chất lượng đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, nhất là đại biểu hoạt động chuyên trách; đổi mới việc tổ chức các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh ngày càng chất lượng, hiệu quả hơn; chú trọng công tác chất vấn, trả lời chất vấn cần đi vào thực chất. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền và ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Nâng cao hoạt động giám sát, khảo sát, lấy phiếu tín nhiệm, hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân; xây dựng kế hoạch và phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh trong hoạt động tiếp công dân và trả lời giải quyết các kiến nghị cử tri theo quy định của pháp luật.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Căn cứ Nghị quyết của Trung ương, Chương trình hành động của Tỉnh uỷ và theo chức năng, nhiệm vụ của mình chỉ đạo UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện

theo thẩm quyền và theo quy định của pháp luật, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Chỉ đạo UBND tỉnh nghiên cứu, đề xuất đổi mới tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường vai trò, nâng cao trách nhiệm của các Ủy viên UBND tỉnh trong quản lý ngành, lĩnh vực. Thực hiện nguyên tắc một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính, các cơ quan có liên quan phối hợp thực hiện; từng bước nâng cao và thực hiện có hiệu quả cơ chế phối hợp liên ngành, gắn với việc xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu. Đổi mới công tác quản lý theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, nâng cao tính minh bạch, trách nhiệm giải trình và sự tham gia của người dân.

- Chỉ đạo thực hiện công tác quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh theo hướng xây dựng nền hành chính phục vụ Nhân dân, dân chủ, chuyên nghiệp, trong sạch, công khai, minh bạch, tạo môi trường thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hoá thủ tục hành chính, cắt bỏ các thủ tục không cần thiết, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp; áp dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến; xây dựng chính quyền số, nền kinh tế số, xã hội số. Tiếp tục cải cách, nâng cao hiệu quả quản lý tài chính công, chất lượng dịch vụ công; sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, bảo đảm chất lượng, hoạt động hiệu quả.

- Chỉ đạo việc tham mưu kịp thời các chương trình, kế hoạch cụ thể hóa các nghị quyết, chủ trương của Đảng. Tham mưu sơ kết, tổng kết việc thực hiện các kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ (*khi Trung ương yêu cầu*).

3. Các cơ quan tư pháp

- Tiếp tục đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của toà án nhân dân, xác định việc lãnh đạo đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động toà án nhân dân các cấp là trọng tâm trong lãnh đạo cải cách tư pháp; viện kiểm sát nhân dân, các cơ quan điều tra, thi hành án đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp; xây dựng nền tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, cá nhân.

- Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện cơ chế phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý mọi hành vi can thiệp trái pháp luật vào hoạt động tư pháp; bảo đảm tính độc lập của toà án theo thẩm quyền xét xử. Hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của cơ quan điều tra và các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra theo hướng tinh, gọn, chuyên nghiệp, chất lượng, hiệu lực, hiệu quả, đáp

ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao và góp phần bảo đảm quyền con người, quyền công dân đối với người bị giữ, bị bắt, tạm giữ, tạm giam theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của hệ thống cơ quan thi hành án. Đề xuất hoàn thiện cơ chế thi hành án hình sự theo hướng nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác quản lý giáo dục, cải tạo phạm nhân, quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án hình sự tại cộng đồng; bảo đảm và bảo vệ tốt hơn quyền con người, quyền công dân đối với người chấp hành án theo quy định của pháp luật.

4. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn

- Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Tham mưu đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng; thực hiện tốt vai trò đại diện cho quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, hội viên và nhân dân; nâng cao chất lượng các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, hoạt động giám sát, phản biện xã hội; xây dựng và chỉnh đốn tổ chức, phát triển đoàn viên, hội viên; làm cầu nối vững chắc giữa Đảng với Nhân dân.

- Tăng cường phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong giám sát việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ và giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống của đội ngũ cán bộ các cấp; tích cực tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

5. Ban Tổ chức Tỉnh uỷ

- Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình số 28-CTr/TU ngày 07/10/2022 của Tỉnh uỷ về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới. Đẩy mạnh phát triển tổ chức cơ sở đảng, nhất là trong các đơn vị kinh tế tư nhân; sắp xếp hợp lý tổ chức đảng ở địa phương, tổ chức đảng theo ngành dọc bảo đảm yêu cầu lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và xây dựng Đảng (*thực hiện thường xuyên*).

- Tham mưu tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Thông báo kết luận số 16-TB/TW của Bộ Chính trị về thực hiện một số mô hình thí điểm theo Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Đề án số 05-ĐA/TU ngày 12/7/2022 của Tỉnh uỷ về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bình Phước giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (*thực hiện thường xuyên*).

- Tham mưu triển khai các kết luận, quyết định của Trung ương về thực hiện công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (*hoàn thành trong năm 2024*). Phấn đấu đến năm 2025, cơ bản hoàn thiện xây dựng vị trí việc làm trong từng cơ quan, tổ chức, làm cơ sở để xác định tổng biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2026 - 2031.

- Tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả Quy định về miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ, bố trí công tác đối với cán bộ sau khi bị kỷ luật; Quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, biệt phái, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quy định về khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung (*hoàn thành trong năm 2023*).

- Tham mưu sơ kết việc thực hiện Quy định số 132-QĐ/TW ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị. Triển khai thực hiện nghiêm quy định, hướng dẫn về đánh giá cán bộ, đảng viên, đảm bảo thực chất, dân chủ, khách quan, khắc phục tình trạng nể nang, bệnh thành tích, bảo đảm tính chiến đấu, ngăn chặn những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Nâng cao chất lượng việc lấy phiếu tín nhiệm trong lãnh đạo cấp ủy, các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; kết quả lấy phiếu tín nhiệm là cơ sở quan trọng cho việc đánh giá, bố trí, sử dụng cán bộ.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Tham mưu sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quy định số 08-QĐi/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Trung ương Đảng; Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về "trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp" và Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về "một số việc cần làm ngay để tăng cường trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên" (*hoàn thành trong năm 2024*).

- Tham mưu sơ kết, tổng kết Quy định số 164-QĐ/TW ngày 01/02/2013 của Bộ Chính trị về chế độ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp (*thực hiện trong năm 2023*). Quy định số 10-QĐi/TW ngày 12/12/2018 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Quyết định số 200-QĐ/TW ngày 02/10/2013 của Ban Bí thư ban hành “Quy chế về quan hệ công tác giữa ban cán sự đảng bộ, ngành với bộ trưởng, thủ trưởng ngành; với đảng ủy cơ quan bộ, ngành, các đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng ủy trực thuộc Trung ương, đảng ủy các đơn vị sự nghiệp Trung ương, các ban Trung ương Đảng và tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương”; Quy định số 42-QĐ/TW ngày

03/10/2016 của Ban Bí thư về nhiệm vụ và quan hệ công tác của thường trực tỉnh ủy, thành ủy; các quy định về chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức đảng, mối quan hệ công tác của cấp ủy đảng đối với các tổ chức trong hệ thống chính trị (*thực hiện trong năm 2025*).

6. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

- Tăng cường công tác tuyên truyền về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, tạo sự chuyển biến tích cực cả về nội dung và hình thức, nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về vị trí, vai trò, tác dụng của công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Kịp thời phổ biến các quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra, cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

- Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát cấp ủy viên các cấp, cán bộ diện cấp ủy quản lý, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở các cơ quan, đơn vị trong việc chấp hành các chủ trương, đường lối, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, Nhà nước, tập trung vào các lĩnh vực: quản lý tài chính, đầu tư công, quản lý đất đai; công tác điều tra, truy tố, xét xử.

- Thường xuyên tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng ở các cấp; hướng dẫn, đôn đốc ủy ban kiểm tra các cấp thực hiện đúng quy định của Trung ương về quy trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng.

7. Ban Nội chính Tỉnh ủy

- Tham mưu triển khai các văn bản chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Nghiên cứu, đề xuất thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát quyền lực để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; trong công tác thi hành pháp luật và quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để không thể tham nhũng, tiêu cực; phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Tham mưu Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tham mưu Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả công tác cải cách tư pháp.

- Xây dựng kế hoạch phối hợp với các cơ quan chức năng; chủ động tham mưu, rà soát các vụ việc, đơn thư khiếu nại tố cáo phản ánh phức tạp kéo dài trên địa bàn tỉnh.

8. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

- Ban hành Hướng dẫn tuyên truyền Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương và Chương trình hành động này của Tỉnh ủy để thực hiện thống nhất trong toàn tỉnh (*hoàn thành trong quý I/2023*). Tập trung tuyên truyền chiều

rộng trên cơ sở phát huy vai trò, lợi thế của các cơ quan báo chí, truyền thông; chú trọng tuyên truyền, vận động chiều sâu thông qua việc khuyến khích, sử dụng hiệu quả đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội các cấp. Công tác tuyên truyền, vận động phải thiết thực, cụ thể đối với từng chủ trương, chính sách, gắn với thực tiễn địa phương, cơ quan, đơn vị; biến chủ trương, chính sách thành động lực cho mỗi tầng lớp nhân dân trong xây dựng và phát triển.

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 64-KH/TU ngày 15/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022-2025”. Chú trọng định hướng chính trị, tư tưởng; nâng cao chất lượng học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng, đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đến các tầng lớp nhân dân.

- Tham mưu tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị khoá XI về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030 (*thực hiện trong năm 2025*). Nâng cao chất lượng giáo dục lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ Trường Chính trị tỉnh, các trường cao đẳng, trung tâm chính trị các huyện, thị xã, thành phố. Công tác giáo dục lý luận chính trị bảo đảm kịp thời cung cấp những nội dung mới, lý luận mới cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức (*thực hiện thường xuyên*).

- Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị và Đề án số 03-ĐA/TU ngày 16/3/2022 của Tỉnh ủy về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới; phát huy vai trò ban chỉ đạo 35 các cấp trong đấu tranh, ngăn chặn các tin xấu, độc, các quan điểm sai trái thù địch phù hợp, hiệu quả (*thực hiện thường xuyên*).

9. Ban Dân vận Tỉnh ủy

- Tham mưu tổng kết việc thực hiện Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị khoá XI ban hành Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng chính quyền (*thực hiện trong năm 2023*).

- Tham mưu triển khai thực hiện quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về Quy chế dân chủ ở cơ sở và Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, nhất là công tác dân vận của các cơ quan nhà nước với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

- Tham mưu đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của hệ thống chính trị, góp phần mở rộng dân chủ cơ sở, tạo sự đồng thuận của nhân dân trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng (*thực hiện theo Hướng dẫn của Trung ương*).

10. Văn phòng Tỉnh ủy

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản cụ thể hoá chủ trương, đường lối của Đảng theo hướng đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, tính dự báo, bám sát thực tiễn của Đảng bộ tỉnh. Chỉ ban hành văn bản mới khi thật sự cần thiết, kịp thời sửa đổi, bổ sung nội dung không còn phù hợp. Đối với những văn bản quan trọng, tác động sâu rộng, trước khi ban hành cần lấy ý kiến của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên. Thực hiện nghiêm quy định về ban hành văn bản của Đảng; khắc phục tình trạng ban hành văn bản không sát với thực tiễn, nội dung chông chéo, mâu thuẫn, thiếu tính khả thi, không rõ trách nhiệm, thiếu nguồn lực tổ chức thực hiện.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng thông tin phục vụ lãnh đạo. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo của các cấp uỷ, tổ chức.

- Tham mưu tổng kết thực hiện Kết luận số 82-KL/TW ngày 16/8/2010 của Bộ Chính trị về cải cách thủ tục hành chính trong Đảng, đổi mới lề lối, tác phong công tác trong các cơ quan lãnh đạo của Đảng và cơ quan tham mưu, giúp việc cấp uỷ, tổ chức đảng các cấp; triển khai thực hiện quy định về ban hành văn bản của Đảng; quy định về việc sơ kết, tổng kết nghị quyết, chủ trương của Đảng (*thực hiện trong năm 2024*).

- Tham mưu việc chỉ đạo, hướng dẫn sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc của cấp uỷ, tổ chức đảng các cấp, quy định chặt chẽ nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ, quy trình công tác, khắc phục tình trạng bao biện, làm thay, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, áp đặt hoặc buông lỏng vai trò lãnh đạo của cấp uỷ, tổ chức đảng.

11. Các huyện uỷ, thị uỷ, thành uỷ và đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ

- Tổ chức quán triệt, triển khai Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới; Kế hoạch số 28-KH/TW ngày 28/11/2022 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW và Chương trình hành động của Tỉnh uỷ đến các cấp uỷ, tổ chức đảng và cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị thuộc phạm vi phụ trách (*hoàn thành trong quý I/2023*).

- Nghiên cứu, cụ thể hoá Nghị quyết, Kế hoạch của Trung ương, Chương trình hành động của Tỉnh uỷ bằng các chương trình, kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của huyện uỷ, thị uỷ, thành uỷ, đảng uỷ, gắn với việc thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp. Hằng năm, tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động này ở cơ sở, báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (*qua Ban Tổ chức Tỉnh uỷ*) **trước 31/12** hàng năm.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh uỷ phụ trách địa bàn thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết của Trung ương, Chương trình

hành động của Tỉnh uỷ. Chịu trách nhiệm khi đề đảng bộ, địa phương, đơn vị mình được phân công phụ trách có nhiều tổ chức cơ sở đảng hoạt động không hiệu quả hoặc bị xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

2. Các ban xây dựng đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn căn cứ nội dung Nghị quyết của Trung ương, Chương trình hành động của Tỉnh uỷ, các nội dung được phân công cụ thể hóa thành kế hoạch để triển khai, thực hiện.

3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các sở, ban, ngành tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ cụ thể hóa bằng kế hoạch; đồng thời hướng dẫn, chỉ đạo cấp dưới trực thuộc tổ chức tuyên truyền, triển khai, thực hiện Nghị quyết, Chương trình hành động này đạt hiệu quả, thiết thực.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức việc học tập, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng về nội dung Nghị quyết của Trung ương, Chương trình hành động của Tỉnh uỷ.

5. Ban Tổ chức Tỉnh uỷ chủ trì phối hợp với các ban xây dựng đảng theo dõi, kiểm tra, đôn đốc; định kỳ tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh uỷ kết quả thực hiện Nghị quyết của Trung ương, Chương trình hành động của Tỉnh uỷ.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng,
- Ban BTCTW, Vụ ĐP III BTCTW,
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Các ban xây dựng đảng Tỉnh uỷ,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- LĐVPTU, Phòng TH,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ.

T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC

Huyền Thị Hằng